

Số: 11/2026/THD-CV

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026

V/v: Giải trình nguyên nhân chênh lệch
lợi nhuận sau thuế trên BCTC giữa niên độ
năm 2026 so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Thaiholdings (mã chứng khoán: THD. Mã số doanh nghiệp: 0105202998. Địa chỉ trụ sở chính: Số 210 Đường Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) (Sau đây gọi tắt là “**Công ty**” và/hoặc “**THD**”) xin gửi lời chào trân trọng tới các quý cơ quan và cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan trong thời gian vừa qua.

Theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, THD xin giải trình lợi nhuận sau thuế (Sau đây gọi tắt là “**LNST**”) thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính (Sau đây gọi tắt là “**BCTC**”) giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 thay đổi từ 10% trở lên so với BCTC cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

Tại BCTC Riêng giữa niên độ đã được soát xét:

STT	Chỉ tiêu	Giữa niên độ năm 2026	Giữa niên độ năm 2025	Chênh lệch	Thay đổi % giữa niên độ 2026 và giữa niên độ 2025
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	571.949.335.934	526.289.065.212	45.660.270.722	8,68%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	54.376.791.561	45.884.997.905	8.491.793.656	18,51%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.637.727.030	11.947.821.625	(3.310.094.595)	-27,70%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	75.124.030.890	49.618.692.133	25.505.338.757	51,40%

LNST thu nhập doanh nghiệp trên BCTC Riêng giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 tăng hơn 25,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 51,4% so với cùng kỳ năm 2025 do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ và Doanh thu hoạt động tài chính bán niên năm 2026 tăng lần lượt hơn 45,6 tỷ đồng và hơn 8,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 8,68% và 18,51% so với bán niên năm 2025.



- Chi phí quản lý doanh nghiệp bán niên 2026 giảm hơn 3,3 tỷ đồng với tỷ lệ giảm tương ứng là 27,7% so với cùng kỳ năm trước.

Tại BCTC Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2026, do đây là kỳ đầu tiên Công ty thực hiện hợp nhất BCTC nên số liệu so sánh tương ứng là số liệu trên BCTC Riêng giữa niên độ đã được soát xét năm 2025.

STT	Chỉ tiêu	Giữa niên độ năm 2026	Giữa niên độ năm 2025	Chênh lệch	Thay đổi % giữa niên độ 2026 và giữa niên độ 2025
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	571.949.335.934	526.289.065.212	45.660.270.722	8,68%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	54.377.440.911	45.884.997.905	8.492.443.006	18,51%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.639.798.363	11.947.821.625	(3.308.023.262)	-27,69%
4	Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	26.136.546.763		26.136.546.763	
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	101.260.293.256	49.618.692.133	51.641.601.123	104,08%

LNST thu nhập doanh nghiệp trên BCTC Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 tăng hơn 51,6 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 104,08% so với cùng kỳ năm 2025 do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ và Doanh thu hoạt động tài chính bán niên năm 2026 tăng lần lượt hơn 45,6 tỷ đồng và hơn 8,4 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 8,68% và 18,51% so với bán niên năm 2025.

- Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết tăng hơn 26,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp bán niên năm 2026 giảm hơn 3,3 tỷ đồng với tỷ lệ giảm tương ứng là 27,69% so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế từ 10% trở lên tại BCTC Riêng giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 và BCTC Hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét năm 2026 so với số liệu BCTC cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Thaiholdings.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- CBTT;
- Lưu: BPC, Ban HCNS.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THAIHOLDINGS



Vũ Ngọc Định

